

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD21B3LX** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	21BTKD0509	Cù Thị Thúy	An	03/10/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
2	21BTKD0510	Nguyễn Thùy	Anh	09/04/2006				6	5	6			0.0	0.0	2.2
3	21BTKD0511	Lê Nguyễn Ngọc	Bích	07/10/2006				5	5.5	6			0.0	0.0	2.2
4	21BTKD0512	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	20/09/2006				6	9	7			0.0	0.0	3.0
5	21BTKD0513	Lê Văn	Giàu	17/07/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
6	21BTKD0514	Huỳnh Thị Thúy	Hằng	31/10/2005				0	0	0			0.0	0.0	0.0
7	21BTKD0515	Nguyễn Hồ Ngọc	Hân	02/09/2004				0	0	0			0.0	0.0	0.0
8	21BTKD0516	Nguyễn Minh	Huy	19/09/2005				5	5	6			0.0	0.0	2.2
9	21BTKD0517	Phạm Ngọc	Hữu	08/12/2004				0	0	0			0.0	0.0	0.0
10	21BTKD0518	Đỗ Trí	Khải	28/02/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
11	21BTKD0519	Phạm Duy	Khang	28/09/2004				10	10	10			8.4		9.0
12	21BTKD0520	Phan Trương Hải	Ngân	14/06/2006				6	10	6			6.0		6.6
13	21BTKD0521	Nguyễn Yển	Ngọc	05/11/2006				6	10	6			0.0	0.0	3.0
14	21BTKD0522	Nguyễn Hữu	Ngự	17/07/2006				10	10	10			7.6		8.6
15	21BTKD0523	Thái Thị Hồng	Nhung	15/01/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
16	21BTKD0524	Võ Cẩm	Nhung	05/08/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
17	21BTKD0525	Lâm Tâm	Như	08/05/2006				10	10	10			0.0	0.0	4.0
18	21BTKD0526	Võ Thị Yển	Như	08/08/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
19	21BTKD0527	Võ Minh	Phúc	06/10/2006				6	5	6			0.0	0.0	2.2
20	21BTKD0528	Đặng Nguyễn Kim	Phương	18/09/2006				5	4.5	6			0.0	0.0	2.1
21	21BTKD0529	Nguyễn Thị Thu	Quyên	10/06/2006				10	8	8			0.0	0.0	3.4
22	21BTKD0530	Lữ Thanh	Tài	19/04/2003				10	9	9			0.0	0.0	3.7
23	21BTKD0531	Trương Ngọc Anh	Thư	08/03/2005				7	2.5	6.5			0.0	0.0	2.0
24	21BTKD0532	Trần Huỳnh	Trân	19/08/2006				7	2.5	6.5			0.0	0.0	2.0
25	21BTKD0533	Ngô Võ Thanh	Trí	03/07/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
26	21BTKD0534	Vương Ngọc	Trí	02/11/2006				10	10	10			7.4		8.4
27	21BTKD0535	Trương Thị Bích	Tuyền	16/03/2006				6	6.5	5			0.0	0.0	2.3
28	21BTKD0536	Nguyễn Tịnh	Vân	10/10/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
29	21BTKD0537	Huỳnh Thị Hoàng	Y	27/05/2006				5	10	6			0.0	0.0	3.0
30	21BTKD0570	Nguyễn Huỳnh Mỹ	An	14/01/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
31	21BTKD0571	Phạm Ngọc Quỳnh	Như	02/12/2006				5	3.5	6.5			0.0	0.0	2.0
32	21BTKD0572	Võ Thị Xuân	Quỳnh	26/11/2006				6	5.5	6			0.0	0.0	2.3
33	21BTKD0579	Nguyễn Huỳnh	Như	17/04/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 6 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Thị Thu Cúc